TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 70 /2022/ HNGĐ-ST
Ngày: 8-9- 2022
V/v " Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thủy
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng và ông Trần Xuân Anh
- Thư ký phiên toà: Ông Lê Sỹ Vĩ- Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 8 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 239 /2022/HNGĐ - ST ngày 16 tháng 6 năm 2022 về " Ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐST- HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022 ngày 18 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị H, sinh năm 1994
Địa chỉ: Thôn Liên Châu, xã Hợp Thắng, huyện Triệu sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Bị đơn: Anh Đào Huy L, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn Quần Hậu, xã An Nông, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn và bản tự khai cũng như đơn đền nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị Dương Thị H trình bày chị và anh Đào Huy L đăng ký kết hôn ngày 01 tháng 10 năm 2014 tại UBND xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống với nhau vợ chồng hạnh phúc được khoảng 04 (bốn) năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng chưa có con chung, kinh tế gia đình khó khăn nên thường xuyên cãi nhau, vợ chồng sống không có hạnh phúc, nên anh, chị đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đào Huy L.

Về con chung: Chị H trình bày vợ chồng anh, chị không có con chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Đào Huy L mặc dù đã được Tòa án tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng và các giấy triệu tập hợp lệ để anh L đến Tòa án trình bày lời khai, tham dự phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và tham gia phiên tòa, mặc dù anh L đã trực tiếp nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, biết được chị H đang khởi kiện tại Tòa án về việc " ly hôn" giữa anh và chị H, nhưng anh L trốn tránh không đến Tòa án, không có lý do, từ bỏ quyền của mình theo quy định tại Điều 70; Điều 72 của bộ luật tố tụng dân sự, để mặc cho Tòa án giải quyết vụ án. Căn cứ vào các quy định của pháp luật vụ án vẫn được đưa ra xét xử để xem xét và quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1].Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại xã An Nông, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Đào Huy L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa để đến Tòa án để tham gia phiên tòa, mặc dù không vì sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan nào, nhưng anh L trốn tránh không đến Tòa án, không có lý do. Vì vậy căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2].Về hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Đào Huy L đăng ký kết hôn tại UBND xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tự nguyện, có giấy chứng nhận kết hôn số 47/2014, ngày 01 tháng 10 năm 2014. Việc đăng ký kết hôn của anh, chị tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Xét mâu thuẫn vợ chồng anh, chị thì thấy: Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do chị H và anh L chưa có con chung, vợ chồng anh, chị chưa thực sự quan tâm, vun đắp đến tình cảm và hạnh phúc vợ chồng, dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau, không có hạnh phúc. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được ly hôn. Xét thấy anh chị đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị Dương Thị H được ly hôn anh Đào Huy L.

[3]. Về con chung: Chị H, anh L không có con chung nên không xem xét.

[4].Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh L không có bản tự khai nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu án phí không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 4 điều 147, Điều 228; Điều 271, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của uỷ ban thường vụ Quốc hội, điểm 1.1, tiểu mục 1, mục II phần A danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị H. Xử cho chị H được ly hôn anh Đào Huy L.

Về con chung: Anh, chị không có con chung nên không giải quyết.

Về tài sản: Chị Dương Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Đào Huy L không có ý kiến gì nên không xét.

Về án phí: Chị Dương Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Triệu Sơn theo biên lai số AA/2021/0006677 ngày 16 tháng 6 năm 2022 nay trừ vào án phí ly hôn, chị Hậu đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Tuyên bố cho chị H và anh L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKS Triệu Sơn*
- *Các đương sự*
-*UBND Hợp Thắng*
- *Thi hành án*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA

Lê Thị Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng **Trần Xuân Anh** **Lê Thị Thủy**